

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 19-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lầu

Bà Nguyễn Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện B Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 19-5-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 22-3-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 06-5-2022 đối với bị cáo:

Sân Văn D (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 24 tháng 9 năm 1995 tại xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; nơi ở hiện nay: Xóm NS, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sân Văn T (đã chết) và bà Linh Thị K, sinh năm 1967; có vợ là La Thị L, sinh năm 1998; con: bị cáo có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-11-2021 đến ngày 27-11-2021, tạm giam từ ngày 27-11-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện BL, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Diệp H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho Sân Văn D, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Văn K, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm NM, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.
2. Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.
3. Anh Phương Văn V, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm CM, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.
4. Anh Lý Văn N, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm CL, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.
5. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Xóm NL, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 24-11-2021 tổ công tác Công an xã CP, huyện BL chủ trì phối hợp với Công an huyện BL và Đoàn Biên phòng CP, huyện BL đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm CM, xã CP, huyện BL thì phát hiện một N thanh niên đang điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ trắng, biển kiểm soát 11L1 - 1233 có nhiều biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác tiến hành kiểm tra và biết được người đàn ông tên Sần Văn D sinh năm 1995 trú tại xóm CS, xã CP, huyện BL (chỗ ở hiện tại: Xóm NS, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng). Tổ công tác kiểm tra trên người D phát hiện và tạm giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa 09 (chín) gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine) ở trong túi áo khoác bên phải của D; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu ITTEL màu xanh (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); số tiền mặt 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) và thu giữ thêm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ trắng của D. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa D về trụ sở Công an xã CP, huyện BL để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng và tại xóm NS, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 25-11-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật

chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sần Văn D có khối lượng 0,44g (không phẩy bốn bốn gam).

Ngày 26-11-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL ra Quyết định trưng cầu giám định số 54 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định mẫu vật thu giữ được của Sần Văn D qua bắt phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 402/GĐMT, ngày 03-12-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Sần Văn D khai nhận: Bản thân D sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ cuối năm 2019. Số ma túy mà Công an thu giữ khi bắt quả tang là của D, cách ngày bị bắt khoảng 03 (ba) đến 04 (bốn) ngày D mượn xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ trắng, biển kiểm soát 11L1 - 1233 của Chu Văn Kh, sinh năm 1987 trú tại xóm NM, xã CP, huyện BL rồi một mình đi đến đoạn đường gần thủy điện thuộc xóm Pác Rà, xã LB, huyện BK, tỉnh Cao Bằng thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi và mua ma túy số lượng 01 (một) gói với giá 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*), khi mua bán chỉ có D và người bán biết. Sau khi mua được ma túy, D chia cho người đàn ông này một lượng nhỏ để cùng nhau sử dụng, sử dụng xong D đem ma túy về nhà chia thành nhiều gói nhỏ, mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. D được bán ma túy nhiều lần, nhiều người cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Phan Văn T, sinh năm 1995 trú tại xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 02 (hai) lần:

- + Lần thứ nhất: Vào buổi tối cách ngày D bị bắt khoảng 03 (ba) đến 04 (bốn) ngày, D bán ma túy cho T 01 gói/200.000đ, hình thức mua bán là T gọi điện cho D sau đó gặp nhau trao tay trực tiếp.

- + Lần thứ hai: Vào trưa ngày 23-11-2021, D bán cho T 01 gói/200.000đ, hình thức mua bán là T trực tiếp đến nhà D hỏi mua ma túy, sau đó trao tay trực tiếp.

- Bán cho Hoàng Văn B, sinh năm 1991 trú tại xóm CS, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 01 (một) lần: Cách ngày D bị bắt khoảng 03 (ba) đến 04 (bốn) ngày D bán cho B 01 gói/180.000đ, hình thức mua bán là B trực tiếp đến nhà D.

- Bán cho Hoàng Văn T, sinh năm 2003 trú tại xóm Nà Luông, xã CP, huyện B Lạc, tỉnh Cao Bằng 01 (một) lần cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 24-11-2021 Thụ cùng Lý Văn N sinh năm 1998, trú tại xóm Cốc Lý, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng và Phương Văn V, sinh năm 1992, trú tại xóm CM, xã ĐH, huyện BK, tỉnh Cao Bằng rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng trong đó V và N mỗi người góp 75.000đ (*bảy mươi năm nghìn đồng*), còn Thụ góp 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Sau đó, Thụ gọi điện cho D hỏi mua ma túy và

hẹn gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán tại khu vực đường đi xóm NR, xã CP, huyện B Lạc, tỉnh Cao Bằng. Hẹn nhau xong, Thụ và V trực tiếp đi mua ma túy với D số lượng 01 gói/200.000đ. Khi mua bán có D, Thụ và V biết.

Quá trình điều tra, xác định được những người sử dụng ma túy (Phan Văn T, Hoàng Văn B, Phương Văn V, Lý Văn N, Hoàng Văn T) được mua Heroine với bị cáo về để sử dụng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chu Văn Kh trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 11L1 - 1233 là xe của Ông mua từ đầu năm 2021 với một người ở xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Ông không nhớ tên) và không làm giấy tờ mua bán. Khi mượn xe, D chỉ nói mượn xe để về nhà nên Ông không biết D dùng xe của Ông để đi mua bán trái phép chất ma túy. Ông yêu cầu được trả lại chiếc xe đang bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSBL ngày 22-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL truy tố bị can Sần Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện BL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sần Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sần Văn D từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng, tài sản cụ thể như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Phân để lại vật chứng bắt quả tang Sần Văn D, sinh năm 1995 trú tại CS, CP, B Lạc, Cao Bằng xảy ra ngày 24-11-2021”. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B Lạc;

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ: Sần Văn D. Mua bán trái phép chất ma túy ngày 24-11-2021, tại CS, CP, B Lạc, Cao Bằng”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, màn

hình bị võ có gắn sim 0358.240.630 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng);

+ 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhân hiệu ITEL màu xanh (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo D.

- Truy thu đối với bị cáo Sần Văn D số tiền 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền bán ma túy có được.

- Trả lại cho ông Chu Văn Kh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ trắng, biển kiểm soát 11L1 - 1233, gương chiếu hậu bị vỡ, 01 (một) gương rời khỏi xe (xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa kèm theo) và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số: 000269 mang tên Phùng Chấn Ngán.

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo, nhất trí với kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các yếu tố sau đây: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt trong cả quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xét xử hôm nay bị cáo đã rất thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 08 (tám) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng. Tại phần tranh luận bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận và nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật

chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Sần Văn D là người sử dụng và lệ thuộc vào ma túy (Heroine), trước ngày bị bắt phạm tội quả tang khoảng 03 (ba) đến 04 (bốn) ngày, D đi đến xóm Pác Rà, xã Lý Bôn, huyện B Lâm, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*), khi mua chỉ có D và người bán biết. Sau khi mua được ma túy, D mang về để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. D được bán ma túy cho Phan Văn T 02 (hai) lần mỗi lần 01 (một) gói với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*); bán cho Hoàng Văn B 01 (một) lần, số lượng 01 (một) gói với giá 180.000đ (*một trăm tám mươi nghìn đồng*); bán cho Hoàng Văn Thụ và Phương Văn V 01 (một) lần 01 (một) gói với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người của D số ma túy có khối lượng là 0,44g (không phải bốn bốn gam) với kết quả giám định là ma túy, loại “Heroine” (Bản kết luận giám định số 402/GĐMT ngày 03-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). Trên cơ sở xác nhận của những người làm chứng, sự thừa nhận của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác đủ chứng cứ chứng minh rằng bị cáo D đã bán Heroine cho những người sử dụng ma túy (người làm chứng) trong vụ án và cùng một thời điểm bán cho Hoàng Văn Thụ và Phương Văn V. Đây là những chứng cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Chứng cứ mà Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về pháp luật, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, vận chuyển, mua bán chất ma túy. Nhưng trước cám dỗ của đồng tiền, không làm chủ được bản thân nên sa đà vào tệ nạn ma túy, bên cạnh đó vì mục đích lợi nhuận nên bị cáo đã cố ý vi phạm pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, làm tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Sần Văn D sinh ra và lớn lên tại xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Còn nhỏ được gia đình chăm sóc, nuôi ăn học hết lớp 11 thì bỏ học. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, đồng thời làm gương cho người khác, phục vụ công tác phòng, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là người sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần xử lý như sau:

- Chất ma túy thu được của bị cáo và chất ma túy được hoàn lại (được niêm phong theo quy định), kết quả giám định là Heroine, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy;

- Qua lời khai có trong hồ sơ ông Chu Văn Kh trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 11L1 - 1233 là xe của Ông mua từ đầu năm 2021 với một người ở xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Ông không nhớ tên) và không làm giấy tờ mua bán. Khi mượn xe bị cáo D chỉ nói mượn xe để về nhà nên Ông không biết D mượn xe để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy, chiếc xe mô tô nói trên thuộc quyền sở hữu của ông Kh và ông Kh không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy do đó cần trả lại cho ông Kh chiếc xe nói trên (kèm chìa khóa xe và giấy tờ xe mang tên Phùng Chín Ngán).

- Số tiền 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo D, theo lời khai của bị cáo thì số tiền này là do bán ma túy mà có, trong đó 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) là tiền bán ma túy cho Hoàng Văn Thụ vào chiều ngày 24-11-2021, còn 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền bán ma túy cho T vào ngày 23-11-2021, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền nói trên.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen màn hình bị vỡ có gắn sim 0358.240.630 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu ITEL màu xanh (đã cũ, đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo Sần Văn D, bị cáo khai 02 (hai) chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc với người thân và dùng vào việc liên lạc bán ma túy. Xét

thấy, 02 (hai) chiếc điện thoại này là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu đối với bị cáo Sần Văn D số tiền 430.000đ (*bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) từ việc bán ma túy mà có.

[5] Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Phan Văn Thiệu, Hoàng Văn B, Lý Văn N, Hoàng Văn T, Phương Văn V mua ma túy với D mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 14-3-2022 Công an huyện BL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho D tại xóm PR, xã LB, huyện BK, tỉnh Cao Bằng (theo lời khai của D). Do không biết họ tên địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL không đủ thông tin để tiến hành điều tra, xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL, Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sần Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Sần Văn D 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24-11-2021.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Phần để lại vật chứng bắt quả tang Sần Văn D, sinh năm 1995 trú tại CS, CP, B Lạc, Cao Bằng xảy ra ngày 24-11-2021”. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B Lạc;

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ: Sần Văn D. Mua bán trái phép chất ma túy ngày 24-11-2021, tại CS, CP, B Lạc, Cao Bằng”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình bị vỡ có gắn sim 0358.240.630, có số IMEI 1: 689604034123199; IMEI 2: 689604034123181 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng);

+ 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu ITTEL màu xanh có số IMEI 1: 358408137581560; IMEI 2: 358408137581578 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Sần Văn D.

- Truy thu đối với bị cáo Sần Văn D số tiền 430.000đ (*bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Trả lại cho ông Chu Văn Kh trú tại xóm NM, xã CP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ trắng, biển kiểm soát 11L1 - 1233; số khung: 111658; số máy: 5569266, dung tích xi lanh: 109 cm³, gương chiếu hậu bị vỡ 01 (một) gương rời khỏi xe (xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa kèm theo) và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số: 000269 mang tên Phùng Chính Ngán.

Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện BL đã chuyển vật chứng, tài sản trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BL tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22-3-2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Sần Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chu Văn Kh có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện BL;
- Công an huyện BL;
- THAHS Công an huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã CP, huyện BL;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

D Thị Hồng Vân

